

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159 /2022/HS-ST
Ngày: 05 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thọ

Bà Phạm Thị Tú Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 156/2022/TLST - HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

Huỳnh Việt P, sinh năm 1995; tại Tp. H; Nơi cư trú: Tổ 61, KP7, phường Q, Tp. Q, tỉnh B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Huỳnh Xuân V, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Bích H, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 17/7/2021, bị Công an phường N xử phạt 1.700.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong ngày 29/7/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; tại tỉnh B; Nơi cư trú: Tổ 2, KP 1, phường G, Tp. Q, tỉnh B; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/5/2022, bị Cơ quan CSĐT Công an TP. Q khởi tố về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo bị bắt truy nã từ ngày 09/5/2022 và áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Q từ ngày 11/5/2022. (Có mặt).

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1980. Trú tại: 306/52 Hoàng Văn T, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

2. Công ty TNHH Xây dựng thương mại Hải Đăng - T. Trụ sở chính: B6/21W1 Ấp 2, xã V, huyện B, Tp. H. Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn H, sinh năm 1974. Trú tại: 76 Lý Thái T, phường Q, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1999. Trú tại: Tổ 2, KP1, phường G, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

2. Anh Võ Văn M, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ 63, khu phố 7, phường Q, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

3. Chị Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm 1973. Trú tại: 100 Xuân T, phường Q, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

4. Chị Huỳnh Thị Thanh Ha, sinh năm 1962. Trú tại: 268 Nguyễn Thái H, phường N, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

5. Anh Lê Văn Q, sinh năm 1985. Trú tại: 332 Tây S, phường Q, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

6. Chị Nguyễn Bích H, sinh năm 1973. Trú tại: Tổ 61, KP 7, phường Q, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

7. Anh Trần Vĩnh H, sinh năm 1969. Trú tại: Tổ 23, KP 3, phường N, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài, khoảng tháng 09/2021, Nguyễn Văn T, Huỳnh Việt P, Võ Văn M, Nguyễn Văn M đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Q, cụ thể:

Lần thứ nhất: khoảng 10 giờ 00 phút ngày 19/9/2021, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 77M4- 6346 chở Nguyễn Văn T đến vỉa hè trước Lô 25 Khu đô thị A, KV3, phường Q, thành phố Q rồi lên lút chiếm đoạt 06 khung sắt hộp (02 khung sắt hộp vuông loại 30cmx30cm, gồm 02 thanh dọc dài 4m, 03 thanh ngang dài 0.4m, hàn lại với nhau và 04 khung sắt hộp vuông loại 30cmx30cm gồm 02 thanh dọc dài 4m, 05 thanh ngang dài 0.4m, hàn lại với nhau) của anh Nguyễn Đức T là chủ thầu xây dựng. Sau đó M và T chở số tài sản trên đến địa chỉ 332 Tây S, phường Q, thành phố Q và bán cho anh Lê Văn Q làm nghề thu mua phế liệu với giá 600.000 đồng. Số tiền có được M và T chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 02 khung sắt hộp vuông loại 30cmx30cm, gồm 02 thanh dọc dài 4m, 03

thanh ngang dài 0.4m, hàn lại với nhau đã qua sử dụng trị giá 500.000 đồng; 04 khung sắt hộp vuông loại 30cmx30cm gồm 02 thanh dọc dài 4m, 05 thanh ngang dài 0.4m, hàn lại với nhau đã qua sử dụng trị giá 1.050.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà M và T chiếm đoạt là 1.550.000 đồng.

Lần thứ hai: khoảng 05 giờ 00 phút ngày 20/9/2021, Huỳnh Việt P điều khiển xe mô tô biển số 77L1- 609.49 chở Nguyễn Văn M đến Lô 14 khu đô thị A lén lút chiếm đoạt 19 cây chống sao của anh Nguyễn Đức T rồi mang đến nhà số 100 Xuân T, thành phố Q bán cho bà Nguyễn Thị Lệ T (làm nghề thu mua phế liệu) với giá 670.000 đồng. Số tiền có được P và M chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 19 cây chống sao bằng sắt, mỗi cây dài 02m, đường kính 49mm, đã qua sử dụng trị giá 1.380.000 đồng.

Lần thứ ba: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/9/2021, Huỳnh Việt P điều khiển xe mô tô biển số 77L1-609.49 chở Võ Văn M đến vỉa hè trước Lô 25 khu đô thị A lén lút chiếm đoạt 25kg sắt vụn của anh Nguyễn Đức T rồi mang số tài sản trên đến nhà số 100 Xuân T, thành phố Q bán cho bà Nguyễn Thị Lệ T (làm nghề thu mua phế liệu) với giá 225.000 đồng. Số tiền có được P và M chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 25kg sắt vụn phế liệu trị giá 225.000 đồng.

Lần thứ tư: khoảng 04 giờ 30 phút ngày 21/9/2021, Huỳnh Việt P điều khiển xe mô tô biển số: 77L1-609.49 chở Nguyễn Văn T đến Lô 14 khu đô thị A, lấy trộm 08 cây chống sao và 02 miếng tôn (bị rách, tổng khối lượng 19,5kg) của anh Nguyễn Đức T (chủ thầu xây dựng). Sau đó, M và T chở số tài sản trên đến nhà số 100 Xuân T, thành phố Q, bán cho bà Nguyễn Thị Lệ T (làm nghề thu mua phế liệu) với giá 471.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 08 cây chống sao bằng sắt, mỗi cây dài 02m, đường kính 49mm, đã qua sử dụng trị giá 580.000 đồng; 19,5kg tôn phế liệu trị giá 156.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Phương và Ty chiếm đoạt là 736.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 21/9/2021, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số: 77M4-6346 chở Võ Văn M đến kho vật tư tại số 04 Trương Văn C, phường N, thành phố Q của Công ty TNHH xây dựng thương mại Hải Đăng – T do ông Nguyễn H quản lý và lấy trộm 14 đoạn sắt hộp. Sau đó, M và M chở số tài sản trên đến nhà số 100 Xuân T, thành phố Q, bán cho bà Nguyễn Thị Lệ T (làm nghề thu mua phế liệu) với giá 150.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 14 cây sắt hộp vuông, loại 40cmx40cm, mỗi cây dài 0.5m trị giá 250.000 đồng.

Lần thứ sáu: khoảng 04 giờ 30 phút ngày 22/9/2021, Huỳnh Việt P điều khiển xe mô tô biển số: 77L1-609.49 chở Nguyễn Văn Ty đến lô 14 khu đô thị A và lấy trộm 10 cây chống tăng và 10 cây chống sao của anh Nguyễn Đức T (chủ thầu xây dựng). Sau đó, P và T lần lượt chở số tài sản trên đến nhà số 100 Xuân T, thành phố Q, bán cho bà Nguyễn Thị Lệ T (làm nghề thu mua phế liệu) với giá 700.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 10 cây chống tăng bằng sắt, mỗi cây dài 04m, đã qua sử dụng trị giá 1.530.000 đồng; 10 cây chống sao bằng sắt, mỗi cây dài 02m, đường kính 49mm, đã qua sử dụng trị giá 830.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Phương và Ty chiếm đoạt là 2.380.000 đồng.

Lần thứ bảy: khoảng 07 giờ 00 phút ngày 22/9/2021, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số: 77M4-6346 chở Võ Văn M đến kho vật tư tại số 04 Trương Văn C, phường N, thành phố Q của Công ty TNHH xây dựng thương mại Hải Đăng – T do ông Nguyễn H quản lý và lấy trộm 02 (hai) tấm cốt pha. Sau đó, M và M chở số tài sản trên đến nhà số 268 Nguyễn Thái H, thành phố Q, bán cho bà Huỳnh Thị Thanh H (làm nghề thu mua phế liệu) với giá 1.100.000 đồng, chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 01 tấm cốt pha nhôm, dài 240cm, rộng 45cm đã qua sử dụng trị giá 800.000 đồng; 01 tấm cốt pha nhôm, dài 240cm, rộng 30cm đã qua sử dụng trị giá 700.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Minh và Mỹ chiếm đoạt là 1.500.000 đồng.

Lần thứ tám: khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/9/2021, Huỳnh Việt P điều khiển xe mô tô biển số: 77L1-609.49 chở Nguyễn Văn Ty đến lô 14 khu đô thị A và lấy trộm 12 cây nối của anh Nguyễn Đức T (chủ thầu xây dựng). Sau đó, P và T chở số tài sản trên đến nhà số 100 Xuân T, thành phố Q, bán cho bà Nguyễn Thị Lệ T với giá 170.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết.

Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 12 cây nối bằng sắt, mỗi cây dài 0.5m đã qua sử dụng trị giá 220.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại 02 khung sắt hộp vuông loại 30cm x 30cm, gồm 02 thanh dọc dài 4m, 03 thanh ngang dài 0,4m, hàn lại với nhau và 04 khung sắt hộp vuông loại 30cm x 30cm gồm 02 thanh dọc dài 4m, 05 thanh ngang dài 0,4m, hàn lại với nhau; 32 cây chống sao cho bị hại Nguyễn Đức T; 02 tấm cốt pha nhôm cho ông Nguyễn Hội (đại diện bị hại Công ty TNHH xây dựng thương mại Hải Đăng – T); 04 cây sắt mỗi cây dài 2,45m, đường kính 12mm, cho bà Nguyễn Thị Lệ T; 01 xe mô tô biển số 77L1-609.49 nhãn hiệu Honda Vision, số máy JF58E0800295, số khung 5809EY800261 màu sơn: đen cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Bích H. Hiện còn đang tạm giữ: 01 xe mô tô biển số 77M4-6346 hiệu TAIWAN, số khung VTMPH0022T031476, màu sơn: xanh; 01 đĩa DVD lưu trữ video ghi lại sự việc ngày 19/9/2021.

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Đức T, Công ty TNHH Xây dựng thương mại Hải Đăng - T, người liên quan chị Nguyễn Thị Lệ T, chị Huỳnh Thị Thanh H, anh Lê Văn Q không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Bản Cáo trạng số: 89/CT - VKSQN ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị can Huỳnh Việt P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự; bị can Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Huỳnh Việt Phương và Nguyễn Văn Ty khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Huỳnh Việt P đã có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”, lại có hành vi cùng đồng phạm 05 lần lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.941.000 đồng, trong đó có 01 lần giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.380.000 đồng nên ngoài việc truy tố bị cáo Phương theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS, bị cáo còn bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 BLHS đối với lần phạm tội trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng. Nguyễn Văn T có hành vi cùng bị cáo Phương lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 2.380.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Việt P và bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự. Đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Việt P từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Nguyễn Văn M sử dụng xe mô tô biển số 77M4-6346 hiệu TAIWAN, số khung VTMPH0022T031476, màu sơn: xanh để thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên hành vi của Nguyễn Văn M không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên không có căn cứ để tịch thu xe mô tô trên. Do đó, đề nghị trả lại xe mô tô biển số 77M4-6346 cho Nguyễn Văn M. Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.118.000đ đối với bị cáo Huỳnh Việt P và 350.000đ đối với bị cáo Nguyễn Văn T do hành vi phạm tội mà có.

- Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Đức Tiến, Công ty TNHH Xây dựng thương mại Hải Đăng - Thái Bình, người liên quan chị Nguyễn Thị Lệ Thủy, chị Huỳnh Thị Thanh Hoa, anh Lê Văn Quốc không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

- Bị cáo tự bào chữa: Các bị cáo Huỳnh Việt P, Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Huỳnh Việt P và bị cáo Nguyễn Văn T xin HĐXX xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa các bị cáo Huỳnh Việt P, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở xác định: Huỳnh Việt P đã có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” lại có hành vi cùng đồng phạm 05 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Đức T vào các ngày 20/9/2021, 21/9/2021, 22/9/2021, 24/9/2021 tại phường Quang Trung, thành phố Quy Nhơn với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.941.000 đồng (trong đó có 01 lần giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.380.000 đồng). Nguyễn Văn T có hành vi cùng Huỳnh Việt P lén lút chiếm đoạt 10 cây chống tăng và 10 cây chống sao của anh Nguyễn Đức Tiến vào ngày 22/9/2021 tại phường Q, thành phố Q với tổng giá trị 2.380.000 đồng.

Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh. Các bị cáo Huỳnh Việt P và Nguyễn Văn T có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên các bị cáo phải biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng với ý thức xem thường pháp luật, tham lam nên đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại; trong đó bị cáo P chiếm đoạt số tiền 4.941.000 đồng, bị cáo T chiếm đoạt số tiền 2.380.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Huỳnh Việt P và bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

Tại bản Cáo trạng số: 89/CT - VKSQN ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Huỳnh Việt P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự, tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo P đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Trong vụ án có 02 bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội, xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo Huỳnh Việt P tham gia với vai trò là người khởi xướng, rủ rê các đồng phạm đã thực hiện hành vi 05 lần trộm cắp tài sản; còn bị cáo Nguyễn Văn T đã tham gia 04 lần trộm cắp tài sản, trong đó có 01 lần cùng với bị cáo P giá trị tài sản bị chiếm đoạt trên 2.000.000 đồng đủ yếu tố cấu thành tội phạm trộm cắp tài sản nên phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đối với xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng:

Bị cáo Huỳnh Việt P có 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị Công an phường N xử phạt hành chính; bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo P đã thực hiện hành vi 05 lần trộm cắp tài sản mà mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. **Tuy nhiên, số tiền chiếm đoạt nhỏ, bị cáo chỉ sử dụng để tiêu vật, không dùng làm nguồn sống chính nên không xử lý bị cáo với tình tiết “phạm tội có tính chất chuyên nghiệp”**. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Ngoài ra, tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và một số tài sản đã trả lại cho bị hại nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự, các bị cáo P, T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại phiên tòa các bị cáo khai không có nghề nghiệp và không có thu nhập khác nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Nguyễn Đức T, Công ty TNHH Xây dựng thương mại Hải Đăng - T, người liên quan chị Nguyễn Thị Lệ T, chị Huỳnh Thị Thanh H, anh Lê Văn Q không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số 77M4-6346 hiệu TAIWAN, số khung VTMPH0022T031476, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng; 01 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn camera ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản ngày 19/9/2021. Xét thấy:

- 01 (một) xe mô tô biển số 77M4-6346, hiệu TAIWAN, số khung VTMPH0022T031476; không có giấy đăng ký xe, Nguyễn Văn M (người quản lý hợp pháp) sử dụng xe này đi trộm cắp tài sản tại kho vật tư của Công ty TNHH Xây dựng thương mại Hải Đăng – T nhưng hành vi của M chưa đủ yếu tố cấu

thành tội phạm trộm cắp tài sản. Do đó, tài sản này không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho anh M.

- 01 đĩa DVD lưu trữ 02 đoạn camera ghi lại diễn biến vụ trộm cắp tài sản ngày 19/9/2021 nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về truy thu, nộp ngân sách nhà nước: Bị cáo P cùng đồng phạm thực hiện 05 lần trộm cắp tài sản, đã bán nhận số tiền 1.118.000 đồng. Bị cáo T cùng đồng phạm thực hiện 01 lần trộm cắp tài sản đã bán nhận số tiền 350.000 đồng. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo P và T hoàn lại số tiền trên. Tuy nhiên, đây là số tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên truy thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về vấn đề khác:

Nguyễn Văn T còn có hành vi cùng người khác 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản với trị giá tài sản mỗi lần chiếm đoạt lần lượt là 1.550.000 đồng, 736.000 đồng, 220.000 đồng của anh Nguyễn Đức T vào các ngày 19/9/2021, 21/9/2021, 24/9/2021; giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều dưới 2.000.000 đồng và không thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên không cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản”. Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã chuyển hồ sơ để xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T là có căn cứ.

Nguyễn Văn M có hành vi cùng người khác 04 lần lén lút chiếm đoạt tài sản với trị giá tài sản mỗi lần chiếm đoạt lần lượt là 1.550.000 đồng, 1.380.000 đồng, 250.000 đồng, 1.500.000 đồng của anh Nguyễn Đức T và Công ty TNHH xây dựng thương mại Hải Đăng – T vào các ngày 19/9/2021, 20/9/2021, 21/9/2021, 22/9/2021; giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều dưới 2.000.000 đồng và không thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên hành vi của Nguyễn Văn M không cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản”. Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã chuyển hồ sơ để xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn M là có căn cứ.

Võ Văn M có hành vi cùng người khác 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản với trị giá tài sản mỗi lần chiếm đoạt lần lượt là 225.000 đồng, 250.000 đồng, 1.500.000 đồng của anh Nguyễn Đức T và Công ty TNHH xây dựng thương mại Hải Đăng – T vào các ngày 20/9/2021, 21/9/2021, 22/9/2021; giá trị tài sản chiếm đoạt mỗi lần đều dưới 2.000.000 đồng và không thuộc một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c, d, đ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên hành vi của Võ Văn M không cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản”. Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã chuyển hồ sơ để xử lý vi phạm hành chính đối với Võ Văn M là có căn cứ.

Nguyễn Bích H là người cho Huỳnh Việt P mượn xe mô tô biển số 77L1-609.49 để sử dụng nhưng không biết việc Phương sử dụng xe mô tô này để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cũng không bàn bạc, hứa hẹn trước với P về việc trộm cắp tài sản nên không phạm tội.

Nguyễn Thị Lệ T, Huỳnh Thị Thanh H và Lê Văn Q là những người đã nhận mua tài sản do Nguyễn Văn T, Huỳnh Việt P, Võ Văn M, Nguyễn Văn M trộm cắp nhưng những người này đều không hứa hẹn trước, không biết những tài sản trên là do trộm cắp mà có nên không phạm tội.

[10] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; các bị cáo Huỳnh Việt P và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Việt P, Nguyễn Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1 Xử phạt bị cáo Huỳnh Việt P 12 (mười hai) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2.2 Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Văn M 01 (một) xe mô tô biển số 77M4-6346 hiệu TAIWAN, số khung VTMPH0022T031476, màu sơn: Xanh, đã qua sử dụng (theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn).

4. Về truy thu, nộp ngân sách nhà nước: Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.118.000 đồng đối với bị cáo Huỳnh Việt P và số tiền 350.000 đồng đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Huỳnh Việt P, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- UBND phường Quang Trung;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định